

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Bản án số: 135/2017/HSST
Ngày 26 tháng 9 năm 2017.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Văn An.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* bà Trần Thị Hoa và ông Lê Chí Trung.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố (TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 126/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Quyền Đình S, sinh năm 1996 tại Hà Nam; Trú tại: thôn T, xã Đ, TP P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Quyền Đình B và bà Đình Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 29/9/2015 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội xử phạt 13 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; Tiền sự: không; Bị tạm giữ ngày 07/7/2017 và chuyển tạm giam từ ngày 16/7/2017 đến nay; Có mặt.

***Người bị hại:** Ông Quyền Đình C, sinh năm 1966; Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, TP P, tỉnh Hà Nam; Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** anh Lương Công B1, sinh năm 1985; Nơi cư trú: xóm 4, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11h ngày 29/6/2017 sau khi chơi tại nhà anh Đình Công B (ở thôn T, xã Đ, TP P) về, trên đường đi Quyền Đình S nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAIT, biển kiểm soát 90F7-4523 dựng ở cạnh giếng đền gần cổng Đền Bà thuộc thôn T, xã Đ, TP P, tỉnh Hà Nam, quan sát không có người trông coi, chìa

khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này và tiến đến vị trí rồi ngồi lên yên xe mở khóa điện và nổ máy điều khiển xe đi ra đường 491 đến nhà Lương Công B1 (ở xóm 4, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam) nhờ B1 đem xe đi cầm đồ, B1 hỏi “*xe của ai đây*”, S trả lời “*xe của ông già em*”. Lương Công B1 dẫn S đi đến đoạn đường thuộc phường T, TP P gặp một người thanh niên tên H, S đã thỏa thuận với H cầm cố chiếc xe này trong khoảng 01 tuần lấy 1.100.000đ S đã sử dụng tiền này chơi điện tử và tiêu xài cá nhân.

Sau khi bị mất trộm chiếc xe mô tô trên, ông Quyền Đình C chủ sở hữu chiếc xe đã có đơn trình báo với Công an xã Đ, TP P.

Khoảng 14h ngày 05/7/2017 S vay 1.000.000đ của Lương Công B1 để chuộc xe mà H đã cầm cố. Sau khi chuộc được xe, S giao chiếc xe trên cho bạn là anh Đình Công B mang về cho ông Quyền Đình B (bố của S) để ông B mang xe trả lại cho ông Quyền Đình C.

*Ngày 07/7/2017 Quyền Đình S đến Công an xã Đ, TP P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

**Về vật chứng*: Ngày 07/7/2017 ông Quyền Đình C đã giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wait biển kiểm soát 90F7-4523; 01 giấy đăng ký xe mang tên Quyền Đình C cho Công an xã Đ, TP P.

* Khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Quyền Đình S: không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

*Tại bản kết luận định giá tài sản số 70 ngày 13/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản TP Phủ Lý kết luận: “*Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wait, màu nâu, biển kiểm sát 90F7-4523 xe đã qua sử dụng, trị giá còn 3.500.000đ*”.

**Về trách nhiệm dân sự*: Ông Quyền Đình C đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wait biển kiểm soát 90F7-4523 và không có đề nghị gì về dân sự.

* Quá trình điều tra Quyền Đình S đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 144/KSĐT-TA ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Quyền Đình S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1- điều 138 Bộ luật hình sự.

* *Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay*:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam: vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Quyền Đình S theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng, không có ý kiến gì sửa đổi hoặc bổ sung đối với nội dung vụ án. Sau khi đánh giá, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): phạt Quyền Đình S mức án từ 18 đến 24 tháng tù; Không xác định trách nhiệm bồi thường dân sự do bị hại không có yêu cầu.

+ Bị cáo Quyền Đình S đã thừa nhận toàn bộ nội dung cáo trạng là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, đồng thời khai nhận cụ thể về động cơ, mục đích, thời gian, địa điểm cũng như diễn biến hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô vào trưa ngày 29/6/2017 tương tự như lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra. Bị cáo không có ý kiến tranh luận hoặc bào chữa gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét để giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị hại (ông Quyền Đình C) đã trình bày cụ thể về tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án, cơ bản đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra, đồng thời có quan điểm: ông đã nhận lại nguyên vẹn tài sản bị trộm cắp là chiếc xe mô tô, BKS 90F7-4523 nên không có ý kiến gì về bồi thường thiệt hại, ông đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Người làm chứng (ông Quyền Đình B, bố đẻ bị cáo) trình bày: S là người đã chuộc lại xe đã trộm cắp, sau đó nhờ bạn là Đình Công B mang đến đưa cho ông để ông trả lại cho người bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của Quyền Đình S tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với đơn trình báo cũng như lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, phản ánh khách quan: sơ đồ hiện trường vụ án, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý và thực tiễn kết luận:

Khoảng 11h ngày 29/6/2017, tại khu vực thôn T, xã Đ, TP P, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Quyền Đình S đã lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAIT, biển kiểm soát 90F7-4523, trị giá 3.500.000đ của ông Quyền Đình C, đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi nêu trên của Quyền Đình S đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 - điều 138 Bộ luật hình sự.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo như bản cáo trạng và luận tội tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn TP Phủ Lý, đặc biệt tại các khu vực ngoại thành, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân đối với việc quản lý tài sản.

Bản thân bị cáo là một thanh niên có tuổi đời còn rất trẻ, nhưng lại thiếu ý thức trong học tập, rèn luyện nhân cách, luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả, ngoài vòng pháp luật nên có nhân thân xấu: trước đó, vào năm 2010 khi đang ở độ tuổi chưa thành niên đã bị đưa vào trường giáo dưỡng (đã được xóa). Đến năm 2015 có 01 tiền án cũng về tội xâm phạm sở hữu (*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*), chưa được xóa án tích, đã bị xử lý nghiêm bằng hình phạt tù, mới mãn hạn tù trở về địa phương một thời gian ngắn, vẫn không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để hoàn lương, sửa chữa trở thành công dân tốt, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, sẵn sàng tiếp tục thực hiện tội phạm khi thấy có cơ hội, gây bức xúc trong nhân dân, ngày càng lao sâu vào con đường tội lỗi, điều này thể hiện bị cáo là đối tượng khó cải tạo và coi thường luật pháp.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo như đã phân tích, HĐXX thấy cần phải tuyên một mức án nghiêm minh, tiếp tục cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định nhằm để nghiêm trị và giáo dục bị cáo trong việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, trở thành công dân tốt cũng như để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay tại địa phương.

Khi lượng hình phạt cần phải xem xét:

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm.
- Tình tiết giảm nhẹ: giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phần nào thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật. Sau khi phạm tội đã tự giác ra đầu thú tại cơ quan Công an, đồng thời chủ động chuộc lại tài sản đã trộm cắp (do đã cầm cố) và nhờ gia đình trả lại nguyên vẹn tài sản đã chiếm đoạt cho người bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại đều có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ nêu trên, HĐXX sẽ đánh giá, xem xét để quyết định mức hình phạt cho phù hợp, đảm bảo đạt lý, thấu tình và thể hiện được chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

* *Trách nhiệm dân sự*: bị hại là ông Quyền Đình C đã nhận lại nguyên vẹn tài sản bị chiếm đoạt (chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wait, biển kiểm soát (BKS) 90F7-4523) và không có yêu cầu hoặc đề nghị gì về bồi thường dân sự. Do đó, HĐXX không đặt ra xem xét.

* Đối với anh Lương Công B1 người đã dẫn Quyền Đình S đi cầm cố chiếc xe mô tô, BKS 90F7-4523, nhưng anh B1 hoàn toàn không biết chiếc xe này do Sang trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý đối với B1 là phù hợp pháp luật.

* Đối với người thanh niên tên H, quá trình điều tra xác định là người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô mà Sang trộm cắp. Đến nay, Cơ quan điều tra vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người này để xác minh, điều tra làm rõ và giải quyết theo pháp luật. Xét thấy phù hợp, nên HĐXX không đề cập.

* Bị cáo phải có nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Quyền Đình S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 - điều 138; Điểm g- khoản 1- điều 48; Điểm g,p- khoản 1- điều 46; Khoản 2- điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Quyền Đình S **18** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2017.

2/ Căn cứ điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam Quyền Đình S 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

3/ Căn cứ Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Bị cáo Quyền Đình S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Thi hành án TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Văn An